

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 10/2024/HSST

Ngày 02/4/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quang;
Ông Hoàng Ngọc Thành.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Hoàng Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa:* Bà Thái Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo: Phan Đình T, sinh ngày: 04 tháng 4 năm 1983 tại: Tùng L, Can L, Hà T; Nơi cư trú: Thôn Tân Tùng S, xã Tùng L, huyện Can L, tỉnh Hà T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Phan Đình X (Đã chết) và bà Lê Thị Nh; có vợ là Lô Thị H và có 04 người con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2023); Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ năm 2003 đến năm 2006: Tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại Lữ 283, Quân khu 4, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, trở về địa phương lao động sản xuất.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Quỳnh Tr - Luật sư thuộc Công ty luật TNHH V, Hà T

Địa chỉ: Số 1107, Chung cư W, đường Lê D, TP Hà T, tỉnh Hà T, vắng mặt.

- Bị hại:

+ Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Thành Đ

Địa chỉ: Phố 3, phường Vân Gi, thành phố Ninh B, tỉnh Ninh B.

Do ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn Mưỡu Gi, xã Gia X, huyện Gia V, tỉnh Ninh B

Làm đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 07/8/2023 của Chủ tịch Hội đồng HĐQT kiêm Giám đốc Công ty), vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1974

Địa chỉ: số 28 Trần Cao V, phường Phú Nh, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Do ông Trần Trung K, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn Hồ X, Vĩnh L, Quảng Tr làm đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền lập ngày 11/9/2023 tại Văn phòng Công chứng Phan Đình V, tỉnh Thừa Thiên H), vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Lê Xuân Đ, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 3, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà T

Do ông Lê Xuân H, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn 3, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà T làm đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 06/8/2023 tại UBND xã Bình A, huyện Lộc H, Hà T), vắng mặt.

+ Anh Võ Văn Th, sinh năm: 1979

Địa chỉ: số 30/6 Lý Nam Đ, phường An H, TP H, tỉnh Thừa Thiên H, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1990

Địa Chỉ: Thôn 2 Thanh T, xã Thanh Th, huyện Lệ Th, tỉnh Quảng B, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đặng K, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn Đại L, xã Hồng L, huyện Lộc H, tỉnh Hà T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Đình T là người có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định, nhận hợp đồng lái xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 cho anh Lê Xuân Đ, sinh năm 1997, nơi thường trú: Thôn B, xã Bình A, huyện Lộc H, tỉnh Hà T. Vào tối ngày 18/7/2023, Phan Đình T và Đặng K (cùng là lái xe thuê cho anh Lê Xuân Đ) điều khiển xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 chở hàng gia súc (bò) từ Hà T vào Tứ H, tỉnh Thừa Thiên H để giao hàng. Trong quá trình di chuyển, T và K thay nhau điều khiển xe.

Đến khoảng 08 giờ 40 ngày 19/7/2023, T điều khiển xe xuất phát từ Tứ H, tỉnh Thừa Thiên H đi theo Quốc lộ 1A để ra tỉnh Hà T. K nằm nghỉ ở giường sau ghế tài. Khi đến địa phận thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị là đoạn đường đôi, chiều đường có 3 làn xe chạy, T điều khiển xe đi trên làn xe cơ giới sát làn xe thô sơ. Thời điểm này, T buồn ngủ nhưng vẫn cố gắng điều khiển xe chạy tiếp nên đã ngủ gật khi đang điều khiển xe. Đến khoảng 10 giờ 45 cùng ngày khi đến Km 726 + 479m Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 5, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị do T đang ngủ gật nên không quan sát được phía trước đã điều khiển xe chạy lấn một phần vào làn xe thô sơ, không phát hiện xe ô tô khách 16 chỗ biển số 75B - 016.50 do anh Phan D (sinh năm 1972, nơi thường trú: Khu quy hoạch Nguyễn Lộ Tr, phường Xuân Ph, thành phố H) điều khiển đang dừng phía trước bên phải đường cùng chiều đi của mình dẫn đến đầu xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 va chạm vào phía sau đuôi xe ô tô khách 16 chỗ biển số 75B - 016.50, đẩy xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 di chuyển

về phía trước, đầu xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 tiếp tục va chạm vào phía sau đuôi sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62, được kéo bởi xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29 do anh Nguyễn Thanh H (sinh năm 1984, nơi thường trú: Thôn Mưỡu Gi, xã Gia X, huyện Gia V, tỉnh Ninh B) điều khiển đang đỗ cùng chiều phía trước. Sau va chạm hành khách trên xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 là anh Võ Văn Th (sinh năm 1979, nơi thường trú: 30/26 Lý Nam Đ, phường An H, thành phố H) bị thương tích tỷ lệ 11% và anh Nguyễn Thanh S (sinh năm 1990, nơi thường trú: thôn 2 Thanh T, xã Thanh Th, huyện Lệ Th, tỉnh Quảng B) bị xây xát nhẹ; 03 xe ô tô bị hư hỏng.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (Một) Xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, nhãn hiệu: DAEWOO, số loại: V3TEF, số máy: DE12TIS540114CA, số khung: KL4V3TEF1FK001056; kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62, nhãn hiệu: FUSHI, số loại: LFS9407GXH50, số khung: LEB39VRG7K0007775, 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC, số: 370109021014, mang tên: Nguyễn Thanh H, do Sở giao thông vận tải Ninh Bình cấp ngày 07/01/2019, có giá trị đến 07/01/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006293, mang tên: CÔNG TY TNHH TM VÀ VT THÀNH Đ, biển số đăng ký: 35C-055.29, do Phòng CSGT Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/01/2016, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc, số 001378, mang tên: CÔNG TY TNHH TM VÀ VT THÀNH Đ, biển số đăng ký: 35R-011.62, do Phòng CSGT Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/5/2019, 01 (Một) Giấy Chứng nhận kiểm định, số: 1415471, biển đăng ký: 35C-055.29, loại phương tiện: ô tô đầu kéo, do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 20/2/2023, có hiệu lực đến hết ngày: 19/8/2023, 01 (Một) Giấy Chứng nhận kiểm định, số: 1415388, biển đăng ký: 35R-011.62, loại phương tiện: Sơ mi rơ moóc xi téc chở bụi thép từ lò luyện, do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 02/02/2023, có hiệu lực đến hết ngày: 01/02/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, số giấy CN bảo hiểm: 6246179, mã TGBH: 83777, người được bảo hiểm: Công ty TNHH Thương mại và vận tải Thành Đ, biển kiểm soát 35C-05529, thời hạn bảo hiểm: từ ngày 08/3/2023 đến hết ngày 07/3/2023. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh đã trả lại cho anh Trần Thanh H là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thương mại và vận tải Thành Đ.

- 01 (Một) Xe ô tô tải biển 38H - 016.73, nhãn hiệu: ISUZU, số loại: FVM34WE4/KCV-MB19, số máy: 6HK1-253161, số khung: RLEFVM34WNV000369, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 38016206, đối với xe ô tô biển số 38H - 016.73 mang tên Lê Xuân Đ do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 21/02/2022, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số: 0769273 đối với xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 do Trung tâm kiểm định xe cơ giới 29-12D cấp ngày 22/02/2022, có hiệu lực đến hết ngày 21/02/2024. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh đã trả lại cho anh Lê Xuân H là người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Xuân Đ.

- 01 (Một) Xe ô tô khách biển 75B - 016.50, nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: SOLATI, số máy: D4CBH280380, số khung: RLUUA37RPJB000073, 01 (Một) Giấy biên nhận thế chấp số: 11/2023/VIB ngày 27/6/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 75B - 016.50,

01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số: 2086555 đối với xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 do Trung tâm kiểm định xe cơ giới 74-03D cấp ngày 04/7/2023, có hiệu lực đến hết ngày 03/7/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển số 75B - 016.50, 01 (Một) Thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, trên thiết bị có mã vạch số “869336031816950”, trên đầu ghi video có mã vạch số “S/N: C6120033900”, được gắn trên xe ô tô biển số 75B - 016.50. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh đã trả lại cho anh Trần Trung Kiên là người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Thanh T.

- Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe, hạng D, Số: 460977000993, mang tên Phan D do Sở Giao thông vận tải Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/7/2022, có giá trị đến 12/7/2027. Chuyển Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị để xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan D.

- Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Đình T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/11/2018, có giá trị đến: 22/11/2023 được chuyển theo hồ sơ vụ án để chờ quyết định xử lý của Tòa án.

- Kết luận giám định số: 842/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải BKS 38H - 016.73 với xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 là: Phần trước xe ô tô tải BKS 38H - 016.73 va chạm với phần sau xe ô tô khách BKS 75B - 016.50.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 với xe ô tô đầu kéo BKS 35C - 055.29 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc BKS 35R - 011.62 là: Phần trước xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 va chạm với phần sau sơ mi rơ moóc xi téc BKS 35R - 011.62 được kéo bởi xe ô tô đầu kéo BKS 35C - 055.29.

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô tải BKS 38H - 016.73 với xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 là: Khu vực dấu vết đánh số 3 và ngay trước dấu vết đánh số 5 (được ghi nhận và mô tả trong hồ sơ khám nghiệm) trên Quốc lộ 1A thuộc phần đường có hướng từ thành phố Đông Hà đi thành phố Đồng Hới (gồm làn xe cơ giới và làn dành cho xe thô sơ + người đi bộ).

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 và xe ô tô đầu kéo BKS 35C - 055.29 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc BKS 35R - 011.62 là khu vực ngay trước dấu vết đánh số 9 (được ghi nhận và mô tả trong hồ sơ khám nghiệm) trên Quốc lộ 1A thuộc phần đường có hướng từ thành phố Đông Hà đi thành phố Đồng Hới (gồm làn xe cơ giới và làn dành cho xe thô sơ + người đi bộ).

+ Không có cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 và xe ô tô đầu kéo BKS 35C - 055.29 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc BKS 35R - 011.62. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô tải BKS 38H - 016.73 liền trước thời điểm xảy ra tai nạn.

+ Trước thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô tải BKS 38H - 016.73 di chuyển trên Quốc lộ 1A hướng từ thành phố Đông Hà đi thành phố Đồng Hới; Xe ô tô khách BKS 75B - 016.50 và xe ô tô đầu kéo BKS 35C - 055.29 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc BKS 35R - 011.62 đều có hướng di chuyển cùng chiều.

- Kết luận giám định số: 850/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh, video liên quan vụ tai nạn giao thông trong thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

+ Trích xuất được dữ liệu về tốc độ từng giây trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2023 đến 11 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2023 từ Trung tâm lưu trữ dữ liệu (theo địa chỉ: <https://dientutct.com/>; Tên truy cập: Lexuanduonght; Mật khẩu: 87654321; Biển số: 38H01673) và thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

+ Trích xuất được dữ liệu về hành trình xe chạy trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2023 đến 11 giờ 30 phút ngày 19 tháng 7 năm 2023 từ Trung tâm lưu trữ dữ liệu (theo địa chỉ: <https://dientutct.com/>; Tên truy cập: Lexuanduonght; Mật khẩu: 87654321; Biển số: 38H01673) và thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

- Kết luận giám định số: 851/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh, video liên quan vụ tai nạn giao thông trong thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

+ Không tìm thấy dữ liệu tốc độ và hành trình xe chạy của xe ô tô biển kiểm soát 75B - 016.50 từ Trung tâm lưu trữ dữ liệu (theo địa chỉ: <https://dientutct.com/>; Tên truy cập: htxtiendat1; Mật khẩu: 0914022552; Biển số: 75B016.50) và thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

- Kết luận giám định số 1055/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Tập tin video “6377818971970753699.mp4” có dung lượng 5.61 MB, thời lượng 01 phút 08 giây.

+ Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa.

+ Hình ảnh video được đặt trong phương tiện di chuyển trên đường, hướng quay về phía trước, ánh sáng ban ngày. Hình ảnh mờ nhòe, không rõ nét.

+ Tốc độ của phương tiện gắn thiết bị khi kết thúc video là 54km/h (theo hiển thị của hệ thống ghi hình).

+ Không đủ cơ sở xác định làn đường di chuyển của xe ô tô tải biển số 38H-016.73 tại thời điểm kết thúc video.

+ Không đủ cơ sở xác định tốc độ, chiều hướng và làn đường di chuyển của xe ô tô khách 16 chỗ biển số 75B-016.50 xuất hiện phía trước xe ô tô tải biển số 38H-016.73 tại thời điểm kết thúc video.

+ Không đủ cơ sở xác định tốc độ, chiều hướng và làn đường di chuyển của xe ô tô đầu kéo biển số 35C-055.29 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R-011.62 xuất hiện phía trước xe ô tô tải biển số 38H-016.73 tại thời điểm kết thúc video.

- Kết luận định giá tài sản số: 777/KLĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận:

Xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62 thiệt hại 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Kết luận định giá tài sản số: 778/KLĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận:

Xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 thiệt hại 695.035.000 đồng (Sáu trăm chín mươi lăm triệu không trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

- Kết luận định giá tài sản số: 779/KLĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận:

Xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 thiệt hại 89.495.000đ (Tám mươi chín triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Quảng Trị, kết luận:

Xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 thiệt hại 546.590.000 (Năm trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

- Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 398-23/KLTTCT-GDPY ngày 11/9/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn Th tại thời điểm giám định là: 11% (mười một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết quả kiểm tra Phan Đình T không có nồng độ cồn và âm tính với ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSVL ngày 01 tháng 3 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh đã truy tố bị cáo Phan Đình T, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260; Điều 65; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Đình T, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đề nghị xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách khoảng 60 (sáu mươi) tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Thanh S số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng; bồi thường cho anh Võ Văn Th số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng; Bị cáo cùng người đại diện theo uỷ quyền của chủ xe BKS 38H - 016.73 là ông Lê xuân H đã tiến hành thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho chủ xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 với số tiền 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng. Trong đó bị cáo T bồi thường số tiền 200.000.000 đồng, chủ xe bồi thường số tiền 250.000.000 đồng. Các bên liên quan đều đã nhận đủ tiền bồi thường và đều không có yêu cầu gì nên đề nghị không xét.

Chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ:

01 (Một) Xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, nhãn hiệu: DAEWOO, số loại: V3TEF, số máy: DE12TIS540114CA, số khung: KL4V3TEF1FK001056; kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62, nhãn hiệu: FUSHI, số loại: LFS9407GXH50, số khung: LEB39VRG7K0007775, 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC, số: 370109021014, mang tên: Nguyễn Thanh H, do Sở giao thông vận tải Ninh Bình cấp ngày 07/01/2019, có giá trị đến 07/01/2024; 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006293, mang tên: CÔNG TY TNHH TM VÀ VT THÀNH Đ, biển số đăng ký: 35C-055.29, do Phòng CSGT Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/01/2016, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc, số 001378, mang tên: CÔNG TY TNHH TM VÀ VT THÀNH Đ, biển số đăng ký: 35R-011.62, do Phòng CSGT Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/5/2019, 01 (Một) Giấy Chứng nhận kiểm định, số: 1415471, biển đăng ký: 35C-055.29, loại phương tiện: ô tô đầu kéo, do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 20/2/2023, có hiệu lực đến hết ngày: 19/8/2023, 01 (Một) Giấy Chứng nhận kiểm định, số: 1415388, biển đăng ký: 35R-011.62, loại phương tiện: Sơ mi rơ moóc xi téc chở bụi thép từ lò luyện, do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 2/2/2023, có hiệu lực đến hết ngày: 01/02/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, số giấy CN bảo hiểm: 6246179, mã TGBH: 83777, người được bảo hiểm: Công ty TNHH Thương mại và vận tải Thành Đ, biển kiểm soát 35C-05529, thời hạn bảo hiểm: từ ngày 08/3/2023 đến hết ngày 07/3/2023 là tài sản của Công ty TNHH Thương mại và vận tải Thành Đ và giấy tờ của anh Trần Thanh H;

01 (Một) Xe ô tô tải biển 38H-016.73, nhãn hiệu: ISUZU, số loại: FVM34WE4/KCV-MB19, số máy: 6HK1-253161, số khung: RLEFVM34WNV000369, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 38016206, đối với xe ô tô biển số 38H - 016.73 mang tên Lê Xuân Đ do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 21/02/2022, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số: 0769273 đối với xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 do Trung tâm kiểm định xe cơ giới 29-12D cấp ngày 22/02/2022, có hiệu lực đến hết ngày 21/02/2024 là tài sản của ông Lê Xuân Đ;

01 (Một) Xe ô tô khách biển 75B - 016.50, nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: SOLATI, số máy: D4CBH280380, số khung: RLUUA37RPJB000073, 01 (Một) Giấy biên nhận thế chấp số: 11/2023/VIB ngày 27/6/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 75B - 016.50, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số: 2086555 đối với xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 do Trung tâm kiểm định xe cơ giới 74-03D cấp ngày 04/7/2023, có hiệu lực đến hết ngày 03/7/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển số 75B - 016.50, 01 (Một) Thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, trên thiết bị có mã vạch số “869336031816950”, trên đầu ghi video có mã vạch số “S/N: C6120033900”, được gắn trên xe ô tô biển số 75B - 016.50 là tài sản của bà Lê Thị Thanh T.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giao trả các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Nay các bên liên quan đều không ai có ý kiến gì. Nên đề nghị không xét.

Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe, hạng D, Số: 460977000993, mang tên Phan D do Sở Giao thông vận tải Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/7/2022, có giá trị đến 12/7/2027. Chuyển Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị để xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan D là đúng quy định nên đề nghị không xét.

Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Đình T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/11/2018, có giá trị đến: 22/11/2023 được chuyển theo hồ sơ vụ án là giấy tờ tùy thân của bị cáo, bị cáo có nguyện vọng nhận lại nên đề nghị giao trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo: Đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố là đúng; đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình phải nuôi bốn con nhỏ (trong đó cháu nhỏ nhất mới sinh năm 2023) và mẹ già hay đau ốm, vợ không có việc làm ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện vừa cải tạo vừa phụ giúp vợ nuôi các con nhỏ và chăm mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bào chữa cho bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án; riêng đối với người bào chữa, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt họ nên xét thấy việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 291, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Phân tích chứng cứ buộc tội đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; các bản kết luận giám định; lời khai của bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Phan Đình T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Ngày 19/7/2023, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 đi từ thị trấn Tứ Hạ, TX Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quốc lộ 1A để ra tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến Km 726 + 479m Quốc lộ 1A, thuộc địa phận khu phố 5, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, do ngủ gật nên không quan sát phía trước đã dẫn đến va chạm với xe ô tô khách 16 chỗ biển số 75B - 016.50 đang dừng phía trước bên phải đường cùng chiều đi, đẩy xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 di chuyển về phía trước tiếp tục va chạm vào phía sau đuôi sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62, được kéo bởi xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29 gây hậu quả rất nghiêm trọng thiệt hại về tài sản của xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62 là 10.000.000 đồng; xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 thiệt hại 546.590.000đ. Tổng thiệt hại về tài sản là 556.590.000 (năm trăm năm mươi sáu triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng.

Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; không đi đúng làn đường đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại về tài sản 556.590.000 (năm trăm năm mươi sáu triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Phan Đình T là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác mà còn làm cho tình hình trật tự, trị an của địa phương kém ổn định, nhân dân lo lắng thiếu an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Tình tiết tăng nặng: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi tai nạn xảy ra, mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng bị cáo đã cùng đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận bồi thường đầy đủ toàn bộ thiệt hại 450.000.000 đồng cho chủ xe khách 75B - 016.50 (bị cáo bồi thường 200.000.000đ), bồi thường cho anh Nguyễn Thanh S 3.000.000 đồng, bồi thường cho anh Võ Văn Th 70.000.000 đồng; đại diện theo uỷ quyền của bị hại hết sức thông cảm, chia sẻ nên đã có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang là trụ cột trong gia đình cùng vợ nuôi bốn người con nhỏ (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2023), vợ không có việc làm ổn định và đang nuôi và

phụng dưỡng mẹ già hay đau ốm; mặt khác, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự và đã hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương lao động, sản xuất. Từ các căn cứ nêu trên cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hình phạt:

Căn cứ vào tình chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS; tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, lại có nơi trú ổn định, rõ ràng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, trước lần phạm tội này luôn chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương nên cần chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để áp dụng thêm Điều 65 BLHS đưa ra mức hình phạt trong khoảng ngang mức khởi điểm của khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách khoảng 60 (sáu mươi) tháng cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo trực tiếp đối với bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Qua đó thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS về hình phạt bổ sung thì thấy rằng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cùng người đại diện theo uỷ quyền của xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 đã thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho chủ xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 với số tiền 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng. Trong đó bị cáo T bồi thường số tiền 200.000.000 đồng; đại diện theo uỷ quyền của chủ xe bồi thường số tiền 250.000.000 đồng; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Thanh S số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng; bồi thường cho anh Võ Văn Th số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng. Nay các bên liên quan đều đã nhận đủ tiền bồi thường và đều không có yêu cầu gì, nên không xét.

Chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ:

01 (Một) Xe ô tô đầu kéo biển số 35C - 055.29, nhãn hiệu: DAEWOO, số loại: V3TEF, số máy: DE12TIS540114CA, số khung: KL4V3TEF1FK001056; kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 35R - 011.62, nhãn hiệu: FUSHI, số loại: LFS9407GXH50, số khung: LEB39VRG7K0007775, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006293, mang tên: CÔNG TY TNHH TM VÀ VT THÀNH Đ, biển số đăng ký: 35C-055.29, do Phòng CSGT Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 04/01/2016, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc, số 001378, mang tên: CÔNG TY TNHH TM VÀ VT THÀNH Đ, biển số đăng ký: 35R-011.62, do Phòng CSGT Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/5/2019, 01 (Một) Giấy Chứng nhận kiểm định, số: 1415471,

biển đăng ký: 35C-055.29, loại phương tiện: ô tô đầu kéo, do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 20/2/2023, có hiệu lực đến hết ngày: 19/8/2023, 01 (Một) Giấy Chứng nhận kiểm định, số: 1415388, biển đăng ký: 35R-011.62, loại phương tiện: Sơ mi rơ moóc xi téc chở bụi thép từ lò luyện, do Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 2/2/2023, có hiệu lực đến hết ngày: 01/02/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, số giấy CN bảo hiểm: 6246179, mã TGBH: 83777, người được bảo hiểm: Công ty TNHH Thương mại và vận tải Thành Đ, biển kiểm soát 35C-05529, thời hạn bảo hiểm: từ ngày 08/3/2023 đến hết ngày 07/3/2023 là tài sản của Công ty TNHH Thương mại và vận tải Thành Đ; 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC, số: 370109021014, mang tên: Nguyễn Thanh H, do Sở giao thông vận tải Ninh Bình cấp ngày 07/01/2019, có giá trị đến 07/01/2024; 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng FC, số: 370109021014, mang tên: Nguyễn Thanh H, do Sở giao thông vận tải Ninh Bình cấp ngày 07/01/2019, có giá trị đến 07/01/2024 là giấy tờ của anh Trần Thanh H;

01 (Một) Xe ô tô tải biển 38H - 016.73, nhãn hiệu: ISUZU, số loại: FVM34WE4/KCV-MB19, số máy: 6HK1-253161, số khung: RLEFVM34WNV000369, 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 38016206, đối với xe ô tô biển số 38H - 016.73 mang tên Lê Xuân Đ do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 21/02/2022, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số: 0769273 đối với xe ô tô tải biển số 38H - 016.73 do Trung tâm kiểm định xe cơ giới 29-12D cấp ngày 22/02/2022, có hiệu lực đến hết ngày 21/02/2024 là tài sản của ông Lê Xuân Đ;

01 (Một) Xe ô tô khách biển 75B - 016.50, nhãn hiệu: HYUNDAI, số loại: SOLATI, số máy: D4CBH280380, số khung: RLUUA37RPJB000073, 01 (Một) Giấy biên nhận thế chấp số: 11/2023/VIB ngày 27/6/2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 75B - 016.50, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định số: 2086555 đối với xe ô tô khách biển số 75B - 016.50 do Trung tâm kiểm định xe cơ giới 74-03D cấp ngày 04/7/2023, có hiệu lực đến hết ngày 03/7/2024, 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển số 75B - 016.50, 01 (Một) Thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video, trên thiết bị có mã vạch số “869336031816950”, trên đầu ghi video có mã vạch số “S/N: C6120033900”, được gắn trên xe ô tô biển số 75B - 016.50 là tài sản của bà Lê Thị Thanh T.

Cơ quan điều tra đã giao trả các tài sản trên cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Nay các bên liên quan đều không ai có ý kiến gì. Nên không xét.

Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe, hạng D, Số: 460977000993, mang tên Phan D do Sở Giao thông vận tải Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/7/2022, có giá trị đến 12/7/2027. Cơ quan điều tra đã chuyển Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị để xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan D là đúng quy định, nên không xét.

Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Đình T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 22/11/2018, có giá trị đến: 22/11/2023 được

chuyển theo hồ sơ vụ án là giấy tờ tùy thân của bị cáo, bị cáo có nguyện vọng nhận lại nên cần giao trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Đình Tiến, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Xử phạt bị cáo Phan Đình T: 36 (ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/4/2024).

Giao bị cáo cho UBND xã Tùng L, huyện Can L, tỉnh Hà T giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

[2]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Buộc bị cáo Phan Đình T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/4/2024); người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát VL;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Cơ quan ĐT Công an VL;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS VL;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hoan

- Tòa án tỉnh; Sở Tư pháp;
- Lưu h/s, lưu án.